

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2018/TLST-DS, ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”.

XÉT THẤY;

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mỹ S**, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ 09, ấp B, xã B, huyện Kiên Lương, Kiên Giang.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim G**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Tổ 01, ấp H, xã B, huyện Kiên Lương, Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ý kiến của bà Nguyễn Thị Kim G trình bày như sau:

Về số tiền cọc, bà thừa nhận có nhận tiền đặt cọc mua đất 30.000.000đ của chị Nguyễn Thị Mỹ S. Nay bà G đồng ý trả cho chị S số tiền đặt cọc mua đất 30.000.000đ vào ngày 15/7/2019 dương lịch.

- Ý kiến của chị Nguyễn Thị Mỹ S như sau:

Theo như lời trình bày của bà Nguyễn Thị Kim G về số tiền và cách thanh toán thì chị S đồng ý và không có ý kiến gì.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả, lãi suất được tính theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm 750.000đ mỗi bên phải nộp $\frac{1}{2}$, chị Nguyễn Thị Mỹ S tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0007683 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện kiên Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thủy